

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 334/2021/HS-ST
Ngày: 06/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Đoàn, bà Phạm Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Anh - Thư ký Tòa án TP V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhật Trà - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 06/10/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP V, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 303/2021/TLST-HS ngày 12/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 533/QĐXXST-HS ngày 13/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn D** - Sinh ngày 08/4/1985 tại huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Tr, xã H, huyện H1, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Tu và bà Lê Thị D; Vợ: Trần Thị H2, sinh năm 1988 (đã ly hôn); Con: có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: - Ngày 25/5/2017 Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 31/01/2018; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/05/2021 đến nay - có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 21/05/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lê Văn D gọi điện thoại cho một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 01 gói ma túy (Hêrôin) với giá 500.000 đồng để sử dụng. Người đàn ông đó đồng ý và hẹn Dừng đến khu vực cây xăng gần ngã tư ga V, thuộc phường H2, TP V, tỉnh Nghệ An để giao dịch mua bán ma túy. Đến 09 giờ 10 phút ngày 21/5/2021, Lê Văn D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 61 E1 – 260.11 đi đến điểm hẹn gặp và đưa cho người đàn ông đó số tiền 500.000 đồng, người này nhận tiền rồi chỉ cho Dừng lấy gói ma túy cất giấu cạnh gốc cây gần đó. Sau khi mua được ma túy Lê Văn D cầm ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi đến quầy thuốc tây số 48 đường Nguyễn Sỹ Sách, TP V mua bơm kim tiêm để sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an phường H3, TP V đến kiểm tra, phát hiện thu giữ trong lòng bàn tay trái của Lê Văn

D 01 gói giấy vệ sinh màu trắng, bên trong có lớp giấy chống ẩm màu vàng, trong cùng là chất cục bột màu trắng.

Người cùng tang vật được đưa về trụ sở Công an phường H3, TP V, tỉnh Nghệ An lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Kết luận giám định số 767/KL-PC09 ngày 25/05/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất cục bột màu trắng thu giữ của Lê Văn D gửi tới giám định là ma túy (Hêrôin), có khối lượng là 0,170 gam”.

Cáo trạng số 337/CT-VKS-TPV ngày 12/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Lê Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP V giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 BLHS xử phạt Lê Văn D từ 15 đến 18 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong vật chứng là ma túy thu giữ của Lê Văn D. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Philips Lê Văn D sử dụng làm phương tiện phạm tội. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 61E1 – 206.11 Lê Văn D sử dụng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra chưa chứng minh được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe nên Cơ quan CSĐT Công an TP V đã tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý theo pháp luật. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS, điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn D khai nhận: Vào hồi 09 giờ 20 phút ngày 21/05/2021, tại khu vực trước số 48 đường Nguyễn Sỹ Sách, thuộc khối Yên Bình A, phường Hưng Bình, TP V, tỉnh Nghệ An, bị cáo có hành vi cất giữ trái phép một gói ma túy (Hêrôin), có khối lượng 0,170 gam với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Hưng Dũng, TP V, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Lời khai

nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết quả giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi cất giữ 0,170 gam ma túy (Heroin) để sử dụng mà bị cáo Lê Văn D thực hiện đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[2.2]. Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã vi phạm quy định về quản lý chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trên địa bàn thành phố V nói riêng và trật tự trị an xã hội nói chung. Bản thân bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, đã có thời gian cải tạo, giáo dục tại trại giam nhưng không biết lấy đó làm bài học răn mình mà nay do ăn chơi đua đòi, nghiện ngập ma túy nên bị cáo vẫn ngang nhiên mua ma túy về sử dụng, vì vậy cần phải xử lý nghiêm, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên HĐXX xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người bị nghiện ma túy, không có tài sản gì nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Gồm 01 phong bì thư niêm phong vật chứng là ma túy thu giữ của Lê Văn D cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu vàng đen, số thuê bao 09125398211 Lê Văn D sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 61E1 – 206.11 Lê Văn D sử dụng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra chưa chứng minh được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan CSĐT Công an TP V đã tách ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý theo thẩm quyền. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS, điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Trong vụ án này theo lời khai của Lê Văn D còn có người đàn ông đã bán ma túy cho Dũng tại khu vực cây xăng gần ngã tư ga V nhưng do Dũng không biết được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra Công an TP V tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[2.5]. Về án phí: Bị cáo Lê Văn D phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt: Lê Văn D 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 21/05/2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong vật chứng là ma túy; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu vàng đen, số thuê bao 09125398211 đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội. Số vật chứng trên thu giữ của Lê Văn D hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự TP V, có đặc điểm theo phiếu nhập kho số NK2021/385 ngày 27/9/2021.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Văn D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/10/2021) bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An./.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

+ Nơi nhận:

- Công an TP V
- Viện Kiểm sát TP V
- Viện Kiểm sát tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS TP V
- Ng-ời tham gia tố tụng
- Sở T- pháp tỉnh Nghệ An
- L- u hồ sơ vụ án.

Nguyễn Khánh Toàn